UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:221 /KH-UBND	*Tân Minh, ngày* 11 *tháng* 8 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí và xây dựng Mô hình điểm thực hiện Đề án "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật" trên địa bàn xã Tân Minh

Thực hiện Công văn số 3808/STP - PBGDPL ngày 07/8/2026 của Sở tư pháp thành phố về Hướng dẫn thực hiện Bộ Tiêu chí và xây dựng Mô hình điểm thực hiện Đề án xây dựng mô hình "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật", Ủy ban nhân dân xã Tân Minh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đầy đủ, đồng bộ Bộ Tiêu chí thực hiện Đề án xây dựng mô hình "Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật" áp dụng đối với UBND xã, phường, đặc khu theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND thành phố Hải Phòng.

Gắn việc thực hiện Bộ Tiêu chí với chức năng, nhiệm vụ thường xuyên của UBND xã; cải cách hành chính, chuyển đổi số, tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, xử lý vi phạm hành chính, xây dựng đời sống văn hóa và bảo đảm an ninh, trật tự.

Xây dựng mô hình điểm trên địa bàn xã theo 04 trụ cột:

Cơ quan nhà nước; Nhà trường; Doanh nghiệp; Nhân dân.

Phấn đấu kết quả thực hiện có số liệu cụ thể, sản phẩm cụ thể, hồ sơ minh chứng cụ thể, đủ điều kiện phục vụ tự chấm điểm và thẩm định.

Hình thành phương thức quản lý hồ sơ minh chứng theo từng tiêu chí, chỉ tiêu; không để xảy ra tình trạng cuối năm mới tổng hợp tài liệu.

2. Yêu cầu

Bảo đảm "06 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

Mỗi tiêu chí, chỉ tiêu phải xác định ít nhất một đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp.

Mỗi nhiệm vụ phải có sản phẩm đầu ra và hồ sơ minh chứng.

Ưu tiên dữ liệu điện tử, dữ liệu trên các hệ thống dùng chung, dữ liệu TTHC và văn bản điện tử.

Không lập tài liệu sau thời điểm đánh giá để hợp thức hóa kết quả.

Một vụ việc, hành vi chỉ sử dụng để chứng minh một tiêu chí trực tiếp nhất, tránh trùng lặp minh chứng.

II. CHỈ TIÊU TỔNG QUÁT NĂM 2026

Ban hành và tổ chức thực hiện đầy đủ Kế hoạch triển khai Đề án; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, đơn vị.

Tổ chức ít nhất 01 cuộc kiểm tra việc thực hiện Đề án trong năm.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu; hoàn thành hồ sơ tự đánh giá trước ngày 01/12 hằng năm.

100% văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của xã được rà soát, kiểm tra, công khai và xử lý theo quy định.

100% nhiệm vụ tổ chức thi hành pháp luật được theo dõi, kiểm tra, báo cáo theo quy định.

Tổ chức PBGDPL cho ít nhất 02 nhóm đối tượng đặc thù, trong đó tập trung:

- Học sinh;
- Doanh nghiệp/hộ kinh doanh;
- Người nghèo, cận nghèo, người yếu thế;
- Người có nguy cơ vi phạm pháp luật.

Xây dựng ít nhất 02 sản phẩm/giải pháp PBGDPL **số**, có thống kê số lượt tiếp cận/tương tác.

Duy trì kênh hướng dẫn, tư vấn pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm có người tiếp nhận, phân công xử lý và lưu kết quả trả lời.

100% hương ước, quy ước của các thôn được rà soát, công nhận và tổ chức thực hiện.

Triển khai mô hình điểm tại đủ 04 trụ cột.

100% vi phạm hành chính phát hiện thuộc thẩm quyền được xử lý kịp thời; phấn đấu tỷ lệ thi hành quyết định xử phạt đạt từ 95% trở lên.

Không để hình thành điểm nóng về vi phạm pháp luật; chủ động phòng ngừa tái phạm, vi phạm nghiêm trọng.

Xây dựng và vận hành giải pháp Chatbot/ứng dụng công nghệ hỗ trợ tư vấn pháp luật; phấn đấu đạt yêu cầu về số lượt khai thác theo Bộ Tiêu chí.

III. NHIỆM VỤ THEO 03 NHÓM TIÊU CHÍ

A. TIÊU CHÍ CHUNG – 60 ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Các phòng, đơn vị, Công an xã, trường học, 18 thôn.

Nội dung:

- Tham mưu ban hành Kế hoạch hằng năm;
- Ban hành phụ lục phân công nhiệm vụ;
- Tổ chức quán triệt Bộ Tiêu chí;
- Kiểm tra ít nhất 01 lần/năm;
- Theo dõi khắc phục sau kiểm tra;
- Báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết.

Hồ sơ minh chứng:

- Kế hoạch UBND xã;
- Phụ lục phân công;
- Văn bản quán triệt;
- Kế hoạch kiểm tra;

- Biên bản/Kết luận kiểm tra;
- Báo cáo khắc phục;
- Báo cáo năm.

Bộ Tiêu chí quy định xã phải tổ chức kiểm tra ít nhất 01 lần/năm và có kết luận, theo dõi khắc phục; báo cáo hằng năm thực hiện theo thời hạn quy định.

2. Hoàn thiện thể chế

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan.

Nội dung:

- Rà soát danh mục văn bản QPPL;
- Tham mưu ban hành văn bản thuộc thẩm quyền;
- Kiểm tra trình tự, thủ tục;
- Lấy ý kiến đối tượng chịu tác động;
- Công khai văn bản;
- Rà soát văn bản hằng năm;
- Tự kiểm tra và xử lý văn bản trái pháp luật.

Bộ Tiêu chí yêu cầu có danh mục/đăng ký xây dựng văn bản QPPL, bảo đảm đúng thẩm quyền, thời hạn, trình tự; đồng thời phải thực hiện rà soát, tự kiểm tra và xử lý văn bản trái pháp luật nếu phát hiện.

Hồ sơ:

- Danh mục văn bản;
- Hồ sơ soạn thảo;
- Hồ sơ lấy ý kiến;
- Văn bản thẩm định;
- Văn bản đã ban hành;
- Đường link công khai;
- Báo cáo rà soát;
- Báo cáo tự kiểm tra.

3. Tổ chức thi hành pháp luật

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã.

Nhiệm vụ:

- Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật;
- Tổ chức triển khai nghị quyết, quyết định;
- Tập huấn nghiệp vụ;
- Điều tra, khảo sát;
- Kiểm tra tổ chức thi hành;
- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL;
- Báo cáo đúng thời hạn.

Bộ Tiêu chí quy định kế hoạch theo dõi thi hành văn bản QPPL phải được ban hành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND thành phố ban hành kế hoạch; đồng thời yêu cầu có hoạt động khảo sát, kiểm tra và báo cáo.

4. PBGDPL, tiếp cận pháp luật và văn hóa tuân thủ

Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

Phối hợp: Văn phòng, Công an xã, Trung tâm PVHCC, trường học, doanh nghiệp và 18 thôn.

Chỉ tiêu:

- Ban hành kế hoạch PBGDPL đúng thời hạn;
- PBGDPL ít nhất 02 nhóm đối tượng đặc thù;
- Có đánh giá hiệu quả;
- Có ít nhất 02 sản phẩm số;
- Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam;
- Nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở.

Bộ Tiêu chí chấm đủ 2 điểm đối với việc PBGDPL cho ít nhất 02 nhóm đối tượng đặc thù, nội dung phù hợp và có đánh giá hiệu quả; ứng dụng số được chấm theo số lượng sản phẩm và số liệu tương tác.

Hồ sơ:

- Kế hoạch;
- Chương trình;
- Danh sách người tham gia;
- Tài liệu;
- Ảnh/video;
- Tin bài;
- Link sản phẩm số;
- Thống kê lượt tiếp cận;
- Phiếu đánh giá hiệu quả.

5. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và giải quyết TTHC

Chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Phối hợp: Văn phòng và các phòng chuyên môn.

Chỉ tiêu trọng tâm:

- 100% TTHC thuộc phạm vi thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính theo quy định;
- Tăng tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa;
- Theo dõi hồ sơ trên hệ thống;
- Không để hồ sơ quá hạn do lỗi chủ quan;
- Công khai đầy đủ quy trình, thành phần hồ sơ, thời hạn;
- Theo dõi mức độ hài lòng.

Bộ Tiêu chí có chỉ tiêu riêng về TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và tái sử dụng dữ liệu đã số hóa; kết quả phải được chứng minh bằng dữ liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và báo cáo có số liệu kiểm chứng.

Hồ sơ:

- Dữ liệu hệ thống;
- Báo cáo tháng/quý/năm;
- Danh sách hồ sơ;
- Số liệu hồ sơ đúng hạn/quá hạn;
- Số liệu tái sử dụng dữ liệu;
- Kết quả hài lòng.

6. Phối hợp xử lý vụ việc, vướng mắc pháp luật

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Các phòng, Công an xã và cơ quan cấp trên.

Chỉ tiêu: 100% vụ việc thuộc trách nhiệm phối hợp được thực hiện đúng hạn, đúng chức năng.

Minh chứng:

- Công văn đề nghị phối hợp;
- Văn bản trả lời;
- Giấy mời;
- Biên bản làm việc;
- Kết luận;
- Báo cáo kết quả;
- Văn bản tháo gỡ vướng mắc.

Bộ Tiêu chí chấm tối đa khi xã chủ động phối hợp hoặc phối hợp theo yêu cầu đúng hạn, đúng chức năng, nhiệm vụ.

7. Bồi dưỡng năng lực thi hành pháp luật

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Các phòng chuyên môn.

Chỉ tiêu: Phấn đấu 80%-100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý được bồi dưỡng/cấp tài liệu nghiệp vụ chuyên ngành.

Minh chứng:

- Kế hoạch;
- Công văn cử cán bộ;
- Danh sách;
- Chương trình/tài liệu;
- Giấy chứng nhận;
- Hình ảnh hội nghị/lớp bồi dưỡng.

B. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ – 35 ĐIỂM

1. Thiết lập kênh hướng dẫn, tư vấn pháp lý

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Trung tâm PVHCC, Phòng Văn hóa – Xã hội.

Thực hiện:

Thiết lập trên Cổng/Trang thông tin điện tử xã một chuyên mục:

"HỎI – ĐÁP PHÁP LUẬT, HƯỚNG DẪN TUÂN THỦ PHÁP LUẬT"

Đồng thời công khai:

- Số điện thoại tiếp nhận;
- Địa chỉ email/kênh điện tử;
- Người/bộ phận tiếp nhận;
- Thời gian tiếp nhận;
- Quy trình chuyển xử lý;
- Thời gian trả lời.

Mục tiêu là duy trì hoạt động thường xuyên, có nội dung hướng dẫn, tư vấn hoặc cảnh báo rủi ro pháp lý. Bộ Tiêu chí yêu cầu kênh phải hoạt động thường xuyên và có phân công cán bộ trực, tư vấn mới đạt mức tối đa 6 điểm.

Minh chứng:

- Quyết định/phân công cán bộ;

- Ảnh giao diện;
- Link chuyên mục;
- Sổ theo dõi câu hỏi;
- Câu hỏi – trả lời;
- Số liệu lượt tiếp nhận;
- Văn bản trả lời;
- Báo cáo tháng/quý.

2. Mô hình điểm về tuân thủ pháp luật – 7 điểm

Xã thống nhất xây dựng mô hình:

"TÂN MINH THƯỢNG TÔN VÀ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT"

Mô hình gồm 04 hợp phần:

"5 không, 5 tiên phong"

"Trường học tuân thủ pháp luật"

"Doanh nghiệp thượng tôn và tuân thủ pháp luật"

"18 thôn an toàn, văn minh, thượng tôn pháp luật"

Chỉ số đánh giá mô hình

Chỉ số	Mục tiêu 2026
Cơ quan UBND xã triển khai "5 không, 5 tiên phong"	100%
Trường học triển khai	100%
Giáo viên được tuyên truyền	100%
Học sinh được tuyên truyền	100%
Doanh nghiệp/hộ kinh doanh được tiếp cận pháp luật	≥80% nhóm được lựa chọn
Thôn triển khai mô hình	18/18
Hương ước, quy ước được rà soát	100%
Tổ hòa giải hoạt động	100%
Hồ sơ minh chứng mô hình	100%
Báo cáo đánh giá hiệu quả	01 báo cáo/năm

Mô hình phải có **mục tiêu, đối tượng, chỉ số và kết quả cụ thể**, nếu chỉ có mô hình mà không có kết quả đo lường sẽ không đạt mức điểm tối đa.

3. Hương ước, quy ước của 18 thôn

Chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

Phối hợp: Văn phòng, MTTQ, các đoàn thể và Trưởng 18 thôn.

Chỉ tiêu:

18/18 thôn = 100%:

- Rà soát hương ước/quy ước;
- Tổ chức lấy ý kiến;
- Hoàn thiện theo quy định;
- Đề nghị công nhận;
- Tổ chức thực hiện;
- Đánh giá kết quả thực hiện.

Bộ Tiêu chí quy định 100% hương ước, quy ước được rà soát, công nhận và thực hiện đạt 4/4 điểm; từ 80% đến dưới 100% chỉ đạt 2 điểm.

Hồ sơ từng thôn:

01 bộ hồ sơ/thôn, gồm:

- Hương ước/quy ước hiện hành;
- Biên bản họp/lấy ý kiến;
- Danh sách đại diện hộ dân;
- Hồ sơ đề nghị công nhận;
- Quyết định công nhận;
- Tài liệu tuyên truyền;
- Biên bản kiểm tra thực hiện;
- Báo cáo đánh giá cuối năm.

C. ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO – 05 ĐIỂM

1. Xây dựng Chatbot pháp luật xã Tân Minh – 01 điểm

Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Phối hợp: Trung tâm PVHCC, Phòng Văn hóa – Xã hội.

Tên đề xuất:

"Trợ lý pháp luật số Tân Minh"

Chức năng:

- Tra cứu quy định pháp luật;
- Hướng dẫn TTHC;
- Hướng dẫn tiếp công dân;
- Hướng dẫn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- Hướng dẫn đất đai;
- Hướng dẫn hòa giải;
- Cảnh báo một số rủi ro pháp lý thường gặp;
- Chuyển người dân đến đúng bộ phận chuyên môn khi câu hỏi vượt phạm vi.

Mục tiêu hướng đến tiêu chí 1 điểm của Bộ Tiêu chí: có phần mềm/chatbox, được cập nhật/nâng cấp thường xuyên và có tối thiểu 30 lượt truy cập/ngày.

Minh chứng:

- Quyết định/kế hoạch xây dựng;
- Đường link;
- Ảnh giao diện;
- Cơ sở dữ liệu câu hỏi – trả lời;
- Nhật ký truy cập;
- Số lượt sử dụng/ngày;
- Văn bản giới thiệu tới người dân;
- Báo cáo đánh giá.

2. Xây dựng mô hình mới – 02 điểm

Đề xuất phát triển:

"Một vụ việc – một hồ sơ pháp lý – một quy trình xử lý – một bộ minh chứng điện tử"

Áp dụng trước đối với:

- Khiếu nại;
- Tố cáo;
- Kiến nghị, phản ánh;
- Hòa giải tranh chấp đất đai;

- Xử lý vi phạm hành chính.

Mục tiêu là chuẩn hóa quy trình từ **tiếp nhận → phân loại → xác định thẩm quyền → xác minh → xử lý → trả lời → lưu minh chứng → theo dõi sau xử lý**.

Điều kiện để được tính là mô hình đổi mới là phải chứng minh đây là giải pháp mới so với nhiệm vụ thường xuyên và có kết quả thực tế.

3. Nhân rộng mô hình – 02 điểm

Năm 2027-2028 phấn đấu:

- Có ít nhất 02 đơn vị/thôn/trường áp dụng quy trình hoặc giải pháp;
- Có báo cáo đánh giá kết quả;
- Có văn bản xác nhận áp dụng/nhân rộng.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Đơn vị	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Sản phẩm chính	Minh chứng
Văn phòng HĐND-UBND	Đầu mối toàn bộ Bộ Tiêu chí; lãnh đạo, chỉ đạo; QPPL; thi hành pháp luật; phối hợp; tư vấn pháp luật; tự chấm điểm	100% nhiệm vụ được theo dõi	Kế hoạch, báo cáo, bảng chấm điểm	Hồ sơ theo từng tiêu chí
Phòng Kinh tế	QPPL chuyên ngành; đất đai, xây dựng, môi trường; doanh nghiệp/hộ kinh doanh; kiểm tra và xử lý vi phạm	100% nhiệm vụ thuộc chức năng	Báo cáo, kiểm tra, tuyên truyền	Hồ sơ chuyên ngành
Phòng Văn hóa-Xã hội	PBGDPL; trường học; hương ước, quy ước; văn hóa pháp lý	18/18 thôn; 100% trường	Kế hoạch, báo cáo, chuyên đề	Hồ sơ PBGDPL, thôn, trường
Trung tâm PVHCC	TTHC, số hóa, tái sử dụng dữ liệu, hướng dẫn người dân	100% hồ sơ được theo dõi	Báo cáo TTHC	Dữ liệu hệ thống
Công an xã	ANTT; phòng ngừa vi phạm; PCCC; ATGT; tội phạm; phối hợp thôn	Không để điểm nóng	Báo cáo ANTT	Số liệu, biên bản
Các trường học	Trường học tuân thủ pháp luật	100% trường	Kế hoạch, chuyên đề	Danh sách, ảnh, cam kết
18 thôn	Khu dân cư tuân thủ pháp luật; hương ước; hòa giải	18/18 thôn	Kế hoạch, báo cáo	01 bộ hồ sơ/thôn

V. HỒ SƠ MINH CHỨNG ĐƯỢC QUẢN LÝ THEO "MÃ TIÊU CHÍ"

Văn phòng HĐND và UBND xã lập 01 Danh mục hồ sơ minh chứng chung, trong đó quy ước:

TC1.1: Kế hoạch triển khai Đề án;

TC1.2: Kiểm tra Đề án;

TC1.3: Báo cáo;

TC2.1: Văn bản QPPL;

TC2.2: Trình tự xây dựng QPPL;

TC2.3: Lấy ý kiến;
TC3: Theo dõi thi hành pháp luật;
TC4: PBGDPL;
TC5: TTHC/chuyển đổi số;
TC6: Phối hợp;
TC7: Bồi dưỡng;
ĐT1: Kênh tư vấn pháp luật;
ĐT2: Mô hình điểm;
ĐT3: Hương ước, quy ước;
ĐT4: Các nội dung đặc thù khác;
ĐM1: Chatbot;
ĐM2: Mô hình mới;
ĐM3: Nhân rộng.

Tài liệu điện tử ghi rõ **đường dẫn, mã hồ sơ, mã văn bản** để có thể truy xuất khi thẩm định; Bộ Tiêu chí không yêu cầu in hoặc sao tài liệu đã có trên hệ thống.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Tháng 8/2026
Ban hành Kế hoạch;
Phân công nhiệm vụ;
Lập danh mục minh chứng;
Thành lập nhóm đầu mối.

Tháng 9/2026
Xây dựng mô hình 04 trụ cột;
Rà soát hương ước, quy ước 18 thôn;
Thiết lập kênh tư vấn pháp luật;
Xây dựng sản phẩm PBGDPL số.

Tháng 10/2026
Tổ chức hoạt động tại trường học;
Tổ chức PBGDPL cho doanh nghiệp/hộ kinh doanh;
Triển khai mô hình tại 18 thôn;
Kiểm tra bước đầu.

Tháng 11/2026
Chốt số liệu;
Hoàn thiện hồ sơ minh chứng;
Kiểm tra, đánh giá kết quả;
Khắc phục tồn tại.

Trước ngày 01/12 hằng năm
Hoàn thành Báo cáo;
Bảng tự chấm điểm;
Hồ sơ minh chứng;
Nội dung giải trình nếu có.

VII. KIỂM TRA, TỰ ĐÁNH GIÁ VÀ BÁO CÁO

Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì tham mưu tự đánh giá, tự chấm điểm.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ tự đánh giá phần việc được phân công, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và hồ sơ.

UBND xã tổ chức kiểm tra ít nhất 01 lần/năm.

Sau kiểm tra phải:

- Có kết luận;
- Xác định tồn tại;
- Xác định trách nhiệm;
- Xác định thời hạn khắc phục;
- Theo dõi kết quả khắc phục.

Hồ sơ tự đánh giá gồm:

- Báo cáo kết quả thực hiện Đề án;
- Bảng tổng hợp tự chấm điểm;
- Tài liệu minh chứng theo từng tiêu chí;
- Nội dung giải trình nếu có.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo chung.

Các Phó Chủ tịch UBND xã theo lĩnh vực được phân công trực tiếp chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện.

Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối theo dõi chung, tổng hợp, đôn đốc và tham mưu tự chấm điểm.

Trưởng các phòng, đơn vị, Hiệu trưởng các trường học, Trưởng Công an xã và Trưởng 18 thôn chịu trách nhiệm trực tiếp về các nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn kịp thời báo cáo UBND xã qua Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng, đơn vị;
- Công an xã;
- Các trường học;
- Trưởng thôn 18 thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

UBND XÃ TÂN MINH T.P HẢI PHÒNG

Đinh Văn Nhanh